TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 26-04-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải;
Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Hữu T, sinh ngày: 09/02/1989, tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: khóm C, thị trấn B, huyện A, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Cha tên: Ngô Văn T; Mẹ tên: Hồ Thị T, Có vợ tên: Đặng Thúy O, sinh năm: 1990; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm: 2018; Tiền sự; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 17/01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 06/07/2013; Tạm giữ: 20/11/2018; Tạm giam: Ngày 26/11/2018. Hiện bị can đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1989 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp B, xã A, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp B, xã A, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/11/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Ngô Hữu T, điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Airblade màu đen, biển số 66B1-042.32 chạy xuống ngã 03 An Hữu, thuộc huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang gặp người bạn biệt D (*không xác định được nhân thân và địa chỉ*) hỏi mua ma túy với giá 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*), D đồng ý. Khoảng 15 phút sau, D quay lại đưa cho T 07 (*bảy*) bịch nylon được hàn kín bên trong có chất rắn màu trắng và 01 (*một*) bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, có viền màu xanh, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng (*T biết đây là ma túy đá*). Sau khi nhận được ma túy, T quay về thành phố Cao Lãnh.

Vào khoảng 14 giờ 13 phút ngày 20-11-2018, Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm: 1989, ngụ ấp B, xã A, thành phố Cao Lãnh và Nguyễn Văn T, sinh năm: 1979, ngụ ấp B1, xã A, thành phố Cao Lãnh do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bàn bạc cùng nhau mỗi người hùn 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)* mua ma túy tổng hợp để sử dụng, L nói quen một người bán ma túy tên T. Sau đó, L dùng điện thoại cá nhân, sim số 0339.488.827 gọi vào số điện thoại 0788.732.322 của Ngô Hữu T hỏi mua một tép ma túy với số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng),* T đồng ý. T gọi điện thoại cho L lúc 14 giờ 48 phút cùng ngày, để giao ma túy thì L nói đang ngồi uống nước tại quán "*T. D*" thuộc tổ C, khóm B, phường B, thành phố Cao Lãnh, lúc này, T1 đi cùng ngồi uống nước một mình ở bàn riêng. Khi đến quán "*T. D*" thì T nhìn và nhận biết L đang ngồi một mình nên ngồi xuống và nói chuyện một lúc L đưa cho T 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng),* nhận được tiền T trực tiếp cầm 01 (*một*) bịch ma túy đưa cho L. Nhận được ma túy, L cầm đi lại đưa cho T1 cất giữ. Cùng lúc, phòng Cảnh sát Điều tra Tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp kết hợp Đội Cảnh sát Điều tra Tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy và Công an phường A bắt quả tang Ngô Hữu T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Trúc L vào lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày.

Tại biên bản phạm tội quả tang, Công an kiểm tra trên người của Ngô Hữu T phát hiện trong túi quần Sort bên phải có 06 (*sáu*) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong đều có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng và 01 (một) bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, có viền màu xanh, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng (*Ngô Hữu T khai nhận đây là ma túy đá mua của D*) được thu giữ và niêm phong trong phong bì, ghi số 01 ngày 20/11/2018; 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); 01 (*một*) đoạn ống hút màu trắng-tím; 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Itel màu đỏ-đen; số sim 1: 0908 678 756, số sim 2: 0788 732 322; 01 (*một*) xe mô tô, nhãn hiệu Airblade, màu đen-bạc, biển số 66B1-042.32; Kiểm tra trên người của Nguyễn Văn T thu giữ 01 (*một*) bịch nilon màu trắng hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng (*Tèo khai nhận là ma túy đá của L vừa đưa để cất giữ*), niêm phong trong phong bì, ghi số 02 ngày 20/11/2018.

Tại kết luận giám định số 820/KL-KTHS ngày 23/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 07 bịch nylon (06 bịch nylon hàn kín và 01 bịch nylon dạng nắp kẹp một đầu), được niêm phong trong phong bì ghi "Niêm phong số 01, ngày 20/11/2018" nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 1,282gam, loại

Methamphetamine (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ); Tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 1,197gam, được niêm phong trong phong bì số 867 ngày 20/11/2018; Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi "Niêm phong số 02, ngày 20/11/2018" nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,043gam, loại Methamphetamine, đã sử dụng hết cho công tác giám định, được niêm phong trong bao thư số 867/2 ngày 23/11/2018.

Ngày 15/02/2019, Công an thành phố Cao Lãnh chuyển hồ sơ Nguyễn Thị Trúc L về nơi cư trú ấp B, xã A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để xử lý.

Ngày 15/02/2019, Công an thành phố Cao Lãnh chuyển hồ sơ Nguyễn Văn T về nơi cư trú ấp B1, xã A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để xử lý.

Đối với người tên D (*không xác định nhân thân và địa chỉ cụ thể*) nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã tách ra để điều tra xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen-bạc, biển số 66B1-042.32 cùng giấy đăng ký mang tên Lê Trí D, sinh năm 1969, ngụ khóm C1, thị trấn B1, huyện A là ba ruột của Lê Hữu T. Ông D không biết việc T sử dụng xe vào việc phạm tội nên ngày 21/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với vật chứng được thu giữ trong quá trình điều tra bao gồm: Số ma túy còn lại sau giám định là 1,197gam được niêm phong trong bao thư ghi số 867 ngày 20/11/2018 và bao bì số 867/2 ngày 23/11/2018 là chất ma túy đã sử dụng hết cho công tác giám định; 01 (*một*) đoạn ống hút màu trắng-tím tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Itel màu đỏ-đen; số sim 1: 0908 678 756, số sim 2: 0788 732 322 dùng để liên lạc bán trái phép chất ma túy và 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền thu lại từ việc bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Trong quá trình điều tra, Ngô Hữu T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hữu T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Hữu T với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, cấu thành tội phạm và điều luật áp dụng:

Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy do Ngô Hữu T là người nghiện ma túy thực hiện. Nhằm mục đích thu lợi, T mua ma túy về bán lại kiếm lời và sử dụng. Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 20/11/2018, tại quán "*T. D*" thuộc tổ C1, khóm B, phường A, thành phố Cao Lãnh, T bán trái phép ma túy, loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng cho Nguyễn Thị Trúc L sử dụng cùng Nguyễn Văn T thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 06 bịch nylon hàn kín và 01 bịch nylon dạng nắp kẹp là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 1,282 gam còn lại của T chưa kịp tiêu thụ.

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ nên chấp nhận. Bị cáo thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra.

Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2...

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thật thà khai báo tỏ ra ăn năn hối cải.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 1,197gam được niêm phong trong bao thư ghi số 867 ngày 20/11/2018 và bao thư ghi số 867/2 ngày 23/11/2018 là chất ma túy đã sử dụng hết cho công tác giám định; 01 (*một*) đoạn ống hút màu trắng-tím.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Itel màu đỏ-đen; số sim 1: 0908 678 756, số sim 2: 0788 732 322 dùng để liên lạc bán trái phép chất ma túy và 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền thu lại từ việc bán ma túy.

[4] Về án phí: Bị cáo Ngô Hữu T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Hữu T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Ngô Hữu T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 20-11-2018.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 1,197gam được niêm phong trong bao thư ghi số 867 ngày 20/11/2018 và bao thư ghi số 867/2 ngày 23/11/2018 là chất ma túy đã sử dụng hết cho công tác giám định; 01 (*một*) đoạn ống hút màu trắng-tím.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Itel màu đỏ-đen; số sim 1: 0908 678 756, số sim 2: 0788 732 322 dùng để liên lạc bán trái phép chất ma túy và 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền thu lại từ việc bán ma túy.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Ngô Hữu T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tùng

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.